

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để đánh giá E-HSDT của Nhà thầu. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt. Cụ thể:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng		
1.1. Lập bảng danh mục toàn bộ vật tư, vật liệu chính phù hợp với yêu cầu của gói thầu.	Có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính thể hiện nguồn gốc xuất xứ và tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành. Trình bày đầy đủ các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu chính. Đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu	Đạt
	Không có hoặc có bảng danh mục vật tư, vật liệu chính nhưng chưa phù hợp với tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành và yêu cầu của của hồ sơ mời thầu; kê thiếu vật tư, vật liệu chính. Sử dụng các văn bản pháp lý hết hiệu lực. Trình bày thiếu hoặc sơ sài các nội dung về công tác quản lý chất lượng vật tư, vật liệu	Không đạt
1.2. Các vật tư, vật liệu: Xi măng, sắt thép các loại, cát các loại, đá các loại, gạch các loại;	Có hợp đồng nguyên tắc với bên cung cấp kèm theo đăng ký kinh doanh;	Đạt
	Không có hợp đồng nguyên tắc với bên cung cấp hoặc không đáp ứng được yêu cầu nêu trên	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật - Biện pháp thi công (BPTC)		
2.1 Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chất	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, bản vẽ hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
thải, bố trí cống ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công	công và hiện trạng công trình xây dựng.	
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.2 Giải pháp trắc đạc, chuẩn bị để thi công công trình.	Có giải pháp kỹ thuật đầy đủ hợp lý, khả thi, phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành, điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tiêu chuẩn, với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
2.3 Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công:	Trình bày đầy đủ chi tiết các nội dung, các công việc theo Hồ sơ thiết kế được duyệt có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp thi công chi tiết. Các nội dung trình bày phù hợp với tiến độ thi công, nhân lực, máy móc bố trí. Đáp ứng yêu cầu hồ sơ mời thầu	Đạt
	Trình bày thiếu nội dung hoặc thiếu bản vẽ BPTC so với yêu cầu của hồ sơ mời thầu, tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành. Không có đầy đủ căn cứ theo tiêu	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	chuẩn quy chuẩn hiện hành. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với quy chuẩn tiêu chuẩn hiện hành và tiến độ thi công, nhân lực bố trí. Sử dụng các văn bản pháp lý hết hiệu lực. Không đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu.	
2.4 Bản vẽ tổng mặt bằng bố trí thi công, bản vẽ tổ chức thi công các hạng mục	Có bản vẽ đầy đủ, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ, phù hợp với mặt bằng hiện trạng, phù hợp với BPTC	Đạt
	Không có bản vẽ đầy đủ, hoặc bản vẽ không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ, không phù hợp với mặt bằng hiện trạng, không phù hợp với thuyết minh BPTC. Không đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu.	Không đạt
3. Thời gian thực hiện hợp đồng		
3.1. Thời gian thực hiện hợp đồng có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian phù hợp với yêu cầu hồ sơ mời thầu	Đạt
	Không đề xuất; Đề xuất không rõ ràng; hoặc Có đề xuất nhưng không đáp ứng yêu cầu hồ sơ mời thầu.	Không đạt
3.2. Tính phù hợp: a) Giữa bố trí thiết bị thi công các hạng mục, tiến độ thi công và biện pháp thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b). Có biểu đồ huy động thiết bị, nhân lực phù hợp với tiến độ, biện pháp thi công và nhân lực bố trí	

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công, biện pháp thi công và biểu đồ nhân lực	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b). Không có biểu đồ kèm theo hoặc biểu đồ không phù hợp.	Không đạt
3.3. Biểu tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có biểu đồ tiến độ thi công chi tiết các công việc theo hồ sơ thiết kế và bảng tiên lượng. Kèm theo biểu đồ nhân lực. Tất cả phải có thuyết minh các thông số thời gian, thời điểm triển khai, trình tự, mối quan hệ giữa các công việc chi tiết, số lượng vật tư, nhân công, máy móc cần sử dụng hợp lý, khả thi với đề xuất kỹ thuật, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có hoặc có biểu tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực nhưng sơ sài, thiếu công việc chi tiết không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật. Không đáp ứng yêu cầu hồ sơ mời thầu	Không đạt
4. Biện pháp đảm bảo chất lượng		
4.1 Thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công: - Có thuyết minh hợp lý về biện pháp bảo đảm chất lượng, gồm những nội dung như sơ đồ bố trí tổ chức giám sát, kiểm tra các khâu thi công, thực hiện các thí nghiệm phục vụ thi công, ghi nhật ký thi công, ... - Có biện pháp quản lý chất lượng cho từng loại công	Đề xuất đủ và hợp lý đối với các nội dung bên, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công đáp ứng tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành, phù hợp với yêu cầu của hồ sơ mời thầu	Đạt
	Đề xuất nội dung không đầy đủ, không đạt yêu cầu đối với các nội dung nêu bên hoặc đề xuất biện pháp đảm bảo chất lượng không hợp lý. Không đáp	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
tác thi công; Có biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão; Có giải pháp sửa chữa hư hỏng và bảo hành công trình - Có nêu trách nhiệm của nhà thầu trong thi công xây dựng công trình theo quy định. - Và các yêu cầu của hồ sơ mời thầu	ứng tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành và yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Không đáp ứng yêu cầu hồ sơ mời thầu	
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công: - Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu tại công trình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và tiến độ thi công. - Có giải pháp xử lý vật tư, vật liệu phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu - Và các yêu cầu của hồ sơ mời thầu	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.. Không đáp ứng yêu cầu hồ sơ mời thầu	Không đạt
5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường		
5.1 An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Cụ thể: - Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công hoặc hạng mục công trình;	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, với tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành. Không đáp	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
- An toàn giao thông ra vào công trường; - Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; Bảo vệ các công trình hạ tầng, cây xanh trong khu vực xung quanh; - An toàn cho cư dân xung quanh công trường; An toàn phòng chống dịch bệnh trong quá trình triển khai thi công;..... - Và các yêu cầu của hồ sơ mời thầu	ứng yêu cầu hồ sơ mời thầu	
5.2 Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công - Và các yêu cầu của hồ sơ mời thầu	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không đầy đủ so với tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành và yêu cầu của hồ sơ mời thầu	Không đạt
5.3 Vệ sinh môi trường		
a. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, với tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành, với yêu cầu của hồ sơ mời thầu. b. Có trình bày công tác đổ phế thải phù hợp với gói thầu	a. Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, trình bày đầy đủ các nội dung theo yêu cầu. b. Có trình bày công tác đổ phế thải phù hợp với gói thầu	Đạt
	a. Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
- Và các yêu cầu của hồ sơ mời thầu	hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không đầy đủ so với tiêu chuẩn quy chuẩn hiện hành và yêu cầu của hồ sơ mời thầu. b. Không trình bày hoặc trình bày không hợp lý công tác đổ phế thải - Không đáp ứng yêu cầu hồ sơ mời thầu	
6. Bảo hành và uy tín của nhà thầu		
6.1 Bảo hành bảo trì		
Thời gian bảo hành và giải pháp bảo hành, bảo trì	- Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng cho công trình. Đối với thiết bị tối thiểu là 12 tháng và không thấp hơn thời hạn bảo hành của nhà sản xuất - Có thuyết minh giải pháp bảo trì và sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành. Đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Không đạt
6.2 Uy tín của nhà thầu		
(a) Uy tín của nhà thầu: Thể hiện bằng bản cam kết của nhà thầu và thông tin liên quan của nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.	Nhà thầu không có một trong các hành vi vi phạm trong quá trình tham dự thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (Thể hiện bằng bản cam kết của nhà thầu và thông tin liên quan của nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	gia).	
	Có thông tin vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc không có thông tin nhưng Chủ đầu tư/Tổ chuyên gia có bằng chứng cho thấy nhà thầu vi phạm uy tín khi tham dự thầu hoặc vi phạm hợp đồng ở bất cứ gói thầu nào.	Không đạt
(b) Cam kết về “Tính xác thực của các thông tin kê khai, tài liệu chứng minh của E-HSDT”, có bản cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu.	Nội dung cam kết về “Tính xác thực của các thông tin kê khai, tài liệu chứng minh của E-HSDT” cho: hợp đồng tương tự; số liệu tài chính, báo cáo tài chính; năng lực kinh nghiệm các nhân sự chủ chốt; thiết bị thi công,....	Đạt
	- Không đáp ứng một trong hai yêu cầu trên	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt